TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 49/2019/QĐST-HNGĐ	*Sóc Trăng, ngày 17 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 37/2019/TLST-VHNGĐ ngày 08-4-2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Những người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình*:

1. Ông **Trịnh Trí T**, sinh năm 1985; Địa chỉ: Số 18 đường H, Khóm 1, Phường 1, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bà **Lý Anh Q**, sinh năm 1988; Địa chỉ: Số 414/21 đường N, Khóm 2, Phường 2, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Trịnh Trí T và bà Lý Anh Q đồng ý thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc, không trái quy định pháp luật và đạo đức xã hội nên Tòa án chấp nhận.

[2]. Về con chung: Sau khi ly hôn, ông Trịnh Trí T và bà Lý Anh Q thống nhất giao cháu Trịnh Thế V (nam, sinh ngày 22-3-2011) cho ông Trịnh Trí T trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi sống mình. Bà Lý Anh Q không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Bà Lý Anh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Trịnh Thế V (nam, sinh ngày 22-3-2011) mà không ai được quyền cản trở.

[3]. Về tài sản chung và nợ chung: Ông Trịnh Trí T và bà Lý Anh Q thống nhất trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Trịnh Trí T và bà Lý Anh Q, mỗi người phải chịu là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm mà ông Trịnh Trí T và bà Lý Anh Q đã nộp mỗi người 150.000 đồng theo các biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007375 và số 0007376 cùng ngày 01-4-2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố S, tỉnh Sóc Trăng nên ông Trịnh Trí T và bà Lý Anh Q đã nộp đủ số tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự tình ly hôn giữa ông Trịnh Trí T và bà Lý Anh Q.

Về con chung: Ông Trịnh Trí T và bà Lý Anh Q thống nhất giao cháu Trịnh Thế V (nam, sinh ngày 22-3-2011) cho ông Trịnh Trí T trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi sống mình. Bà Lý Anh Q không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Bà Lý Anh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Trịnh Thế V (nam, sinh ngày 22-3-2011) mà không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Trịnh Trí T và bà Lý Anh Q thống nhất trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Trịnh Trí T và bà Lý Anh Q, mỗi người phải chịu là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm mà ông Trịnh Trí T và bà Lý Anh Q đã nộp mỗi người 150.000 đồng theo các biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007375 và số 0007376 cùng ngày 01-4-2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố S, tỉnh Sóc Trăng nên ông Trịnh Trí T và bà Lý Anh Q đã nộp đủ số tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS thành phố Sóc Trăng;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ việc hôn nhân gia đình.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Nguyễn Quốc Định